

Số: /UBND-NV
V/v tổng kết công tác TĐKT
và đề nghị khen thưởng năm 2021

Triệu Sơn, ngày tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị;
- Trưởng các Cụm thi đua;
- Thành viên HĐTĐKT huyện.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua Khen năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ - CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Để đánh giá chính xác kết quả thi đua khen thưởng năm 2021, rút kinh nghiệm trong phát động phong trào thi đua năm 2022. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiến hành một số công việc như sau:

A. CÔNG TÁC THI ĐUA

1. Đối với các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị

- Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021, đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

- Công nhận các danh hiệu thi đua: danh hiệu công dân, gia đình kiêu mẫu và danh hiệu lao động tiên tiến theo thẩm quyền.

- Tặng giấy khen cho cán bộ, công chức, người lao động, các gia đình thuộc thẩm quyền của mình.

2. Đối với Trưởng các cụm thi đua, thành viên HĐTĐKT phụ trách Cụm thi đua

- Chỉ đạo kiểm tra chéo hoặc thăm mô hình điển hình tiên tiến của các xã, đơn vị trong Cụm.

- Tổng kết Cụm thi đua.

- Thời gian tổng kết Cụm trước ngày 30/11/2021.

- Hồ sơ nộp về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) gồm:

+ Báo cáo tổng kết Cụm.

+ Biên bản họp Cụm thi đua.

B. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Căn cứ vào thành tích của tập thể, cá nhân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Chủ tịch Hội đồng TĐKT các cơ quan, đơn vị có thể lựa chọn các danh hiệu và hình thức khen sau đây đề nghị Chủ tịch UBND huyện khen và trình đề nghị cấp trên khen:

I. ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN TẶNG GIẤY KHEN VÀ CÔNG NHẬN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA:

1. Đối với tập thể

1.1. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến"

Được xét tặng hàng năm cho tập thể tiêu biểu lựa chọn trong số các tập thể của đơn vị đạt 4 tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao hoặc đề ra.
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả.
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt Lao động tiên tiến, Chiến sỹ tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.2. Tặng giấy khen

* Giấy khen để tặng cho các tập thể đạt một trong các tiêu chí sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua;
- Lập được thành tích đột xuất;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết; gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

* Giấy khen tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

2. Đối với cá nhân

2.1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"

Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là "Lao động tiên tiến" hoặc "Chiến sỹ tiên tiến";
- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục

vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

2.2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- + Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ tích cực tham gia phong trào thi đua;
- + Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- + Có đạo đức lối sống lành mạnh.

b) Đối với công nhân, nông dân, người lao động đạt các tiêu chí sau được xét tặng danh hiệu “ Lao động tiên tiến”

+ Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia các phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

+ gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

* Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

* Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

* Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến” do cơ quan, tổ chức đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân điều động, biệt phái xác nhận.

* Đối với cá nhân chuyển chuyên công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trên cơ sở có ý kiến nhận xét ở đơn vị cũ từ 3 tháng trở lên.

* Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” “Chiến sỹ tiên tiến”, đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên

2.3. Tặng giấy khen

* Giấy khen để tặng cho các cá nhân đạt một trong các tiêu chí sau:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;
- Lập được thành tích đột xuất;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

II. ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND TỈNH TẶNG BẰNG KHEN VÀ CÔNG NHẬN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

1. Đối với tập thể

1.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của tỉnh”

Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng hàng năm cho tập thể tiêu biểu đạt các tiêu chí sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Được Cùm thi đua suy tôn nhất cùm;

1.2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", “Đơn vị quyết thắng” được xét tặng hàng năm cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc đạt các tiêu chuẩn sau

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt các nghĩa vụ với nhà nước;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"; “Chiến sỹ tiên tiến”.

- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" và không có cá nhân nào trong tập thể bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc hình thức chuyển làm công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tốt đa 6 tháng" trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.3. Bằng khen cấp tỉnh, để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

- Có 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (năm 2020 và 2021).

2. Đối với cá nhân

2.1 Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";
- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với tỉnh và do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh xem xét, công nhận.

2.2. Bằng khen cấp tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua;
- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;
- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

III. ĐỀ NGHỊ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TẶNG CỜ THI ĐUA, CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC VÀ BẰNG KHEN

1. Đối với tập thể

1.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

“Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể sau:

- Tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc được lựa chọn trong số những tập thể đã được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.
- Các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu các cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức.
- Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

1.2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

1.3. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên.

2. Đối với cá nhân

2.1. Danh hiệu. “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

- Sự mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được phong tặng sau năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương lần thứ hai.

2.2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

a. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

b. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện;

- Công nhân có từ 02 sáng kiến trở lên mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

- Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

IV. ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH NƯỚC TẶNG HUÂN CHƯƠNG

“**Huân chương Lao động**” **hạng nhất, hạng nhì, hạng 3** được tặng cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại điều 22, 23, 24 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

V. HỒ SƠ, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ khen thưởng gồm:

- Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng (có mẫu gửi kèm);
- Biên bản họp HĐTĐKT của đơn vị (có mẫu gửi kèm);
- Bản tóm tắt thành tích;
- Báo cáo thành tích theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 01/7/2017 của Chính phủ).

- Các tài liệu kiểm chứng kèm theo: ví dụ, các đơn vị đề nghị tặng cờ phải gửi kèm biên bản họp Cụm; văn bản thể hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ...đóng thành cuốn báo cáo.

2. Số lượng hồ sơ: Hồ sơ đề nghị huyện khen: 01 bộ; tỉnh khen: 02 bộ, Trung ương khen thưởng: 04 bộ:

3. Thời gian nộp hồ sơ chậm nhất ngày **30/11/2021** về UBND huyện (qua bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của huyện).

Đề nghị Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng các cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Trưởng các Cụm thi đua, thành viên HĐTĐKT phụ trách Cụm thi đua nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTr Huyện ủy, HĐND, UBND (đề b/c);
- UBND các xã, thị trấn (b/c);
- Các cơ quan, ban, ngành (t/h);
- Thành viên HĐTĐKT huyện (t/h);
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr -

....., ngày.....tháng.....năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v.....

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân.....

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

Căn cứ kết quả phiên họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng(tên đơn vị) ngàytháng.....năm

.....(Tên đơn vị) đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dânkhen thưởng cho các tập thể, cá nhân của.....(đơn vị) đạt thành tích:

-
-
-
-

(Có biên bản họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng....., Báo cáo thành tích kèm theo).

Kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân.....xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ
HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 2021

**“Trích” BIÊN BẢN
HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG.....**

Ngàytháng.....năm....., Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.....(Tên đơn vị) họp xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.....

Đồng chí.....(Chức danh lãnh đạo và chức danh Hội đồng Thi đua - Khen thưởng) chủ trì. Tham dự Hội nghị có.....thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng....., vắng.....đồng chí (có lý do hoặc không có lý do). Đại biểu mời: ông (bà).....

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tọa Hội nghị,.....

Sau khi thảo luận, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.....đã bỏ phiếu kín. Kết quả cụ thể như sau:

I. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG.....

TT	Đơn vị	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

II. BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

a) Tập thể

TT	Đơn vị	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

b) Cá nhân

TT	Họ tên, chức vụ	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

III. CỜ THI ĐUA CỦA UBND TỈNH

TT	Đơn vị	Số phiếu
1		.../...phiếu

2		
---	--	--

IV. BẢNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

a) Tập thể

TT	Đơn vị	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

b) Cá nhân

TT	Họ tên, chức vụ	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

V. TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC

TT	Đơn vị	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

VI. CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP TỈNH, CƠ SỞ

TT	Họ và tên	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

VII. GIẤY KHEN

TT	Cá nhân, đơn vị	Số phiếu
1		.../...phiếu
2		

.....

THƯ KÝ

CHỦ TỌA

(Ký tên, đóng dấu)